

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

KHOA KIẾN TRÚC



THUYẾT MINH

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP NIÊN KHÓA 2020 – 2025

TÊN ĐỀ TÀI

TRUNG TÂM HỘI HƯƠNG SẮC VỊ CÀ PHÊ BAN MÊ

Giáo viên hướng dẫn TS. KTS. Lê Minh Sơn

Sinh viên thực hiện Nguyễn Thị Thanh Huyền

Lớp 20KT

Mã số sinh viên 121200022

Đà Nẵng, Tháng 6/2025

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
KHOA KIẾN TRÚC



THUYẾT MINH
ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP NIÊN KHÓA 2020 – 2025

TÊN ĐỀ TÀI
TRUNG TÂM HỘI HƯƠNG SẮC VỊ CÀ PHÊ BAN MÊ

Giáo viên hướng dẫn	TS. KTS. Lê Minh Sơn
Sinh viên thực hiện	Nguyễn Thị Thanh Huyền
Lớp	20KT
Mã số sinh viên	121200022

Đà Nẵng, Tháng 6/2025

LỜI CẢM ƠN

Em xin chân thành cảm ơn TS. KTS. Lê Minh Sơn đã luôn đồng hành, hỗ trợ và chỉ dẫn cho em suốt quá trình thực hiện đề án này. Vì kiến thức còn nhiều hạn chế và thời gian thực hiện có hạn nên đề án không tránh khỏi những sai sót, em rất mong nhận được sự quan tâm chỉ bảo của thầy cô. Một lần nữa em xin chân thành cảm ơn.

LỜI CAM KẾT

Tôi, Nguyễn Thị Thanh Huyền, là sinh viên lớp 20KT, khóa 2020, Khoa Kiến trúc, trường Đại học Bách khoa thuộc Đại học Đà Nẵng cam kết:

- Đã thực hiện đồ án tốt nghiệp có tên: “Trung tâm hồi hương sắc vị cà phê ban mê” và theo đúng nhiệm vụ thiết kế được giao;
- Đồ án là kết quả làm việc và sáng tạo của cá nhân tôi, không sao chép bất cứ sản phẩm nào đã có;
- Tôi cam kết không vi phạm quy định hiện hành về Liêm chính học thuật của trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng

Nếu những nội dung cam kết trên không đúng, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Khoa Kiến trúc và Nhà trường.

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 06 năm 2025

Sinh viên ký và ghi rõ họ tên



Nguyễn Thị Thanh Huyền

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	iii
LỜI CAM KẾT	iv
MỤC LỤC	1
DANH MỤC HÌNH ẢNH.....	3
CHƯƠNG 1: Mở đầu.....	5
1.1 Đặt vấn đề, lý do chọn đề tài	5
1.2 Ý nghĩa của đề tài	7
CHƯƠNG 2: CÁC CƠ SỞ KHOA HỌC ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI	8
2.1 Các tài liệu quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan	8
2.2 Các công trình và tài liệu tham khảo	9
2.3 Tổng quan về địa phương nghiên cứu	14
2.4 Các thông tin về khu đất xây dựng công trình (quy hoạch)	15
2.5 Phân tích khu đất	19
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP THIẾT KẾ.....	23
3.1 Nhiệm vụ thiết kế chi tiết	23
3.2 Ý tưởng thiết kế	26
3.2.1 Ý tưởng chung	26
3.2.2 Ý tưởng hình khối.....	29
3.3 Giải pháp quy hoạch tổng mặt bằng.....	30
3.4 Giải pháp tổ chức không gian, thiết kế mặt bằng.....	31
3.5 Giải pháp thiết kế mặt đứng	33
3.6 Giải pháp trang trí nội thất	34

3.7 Giải pháp kỹ thuật công trình	37
CHƯƠNG 4: Kết luận.....	40
4.1 Các kết quả chính của đồ án.....	40
4.2 Các điểm mạnh và điểm hạn chế của đồ án	41
4.3 Đề xuất và kiến nghị.....	42
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	43

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1: Lễ hội cà phê – lễ hội văn hóa đặc trưng của Buôn Ma Thuột.....	6
Hình 2: Nội dung nghiên cứu	7
Hình 3: Bảo tàng thế giới cà phê.....	9
Hình 4: Nhà Rông	10
Hình 5: Nhà dài	11
Hình 6: Museo del Café – Chiapas, Mexico	12
Hình 7: Coffee Museum – Santos, Brazil	13
Hình 8: Vị trí và ranh giới khu đất xây dựng.....	16
Hình 9: Mối liên hệ vùng khu đất xây dựng	17
Hình 10: Giao thông tiếp cận công trình	18
Hình 11:SWOT	19
Hình 12: Phân tích ý tưởng mặt bằng và hình khối	27
Hình 13: Phân tích ý tưởng công năng.....	28
Hình 14: Hạng mục đề xuất	28
Hình 15: Đối tượng sử dụng công năng.....	28
Hình 16: Diagram phát triển hình khối	29
Hình 17: Phát triển đường nét mặt bằng	30
Hình 18: Mặt bằng tổng thể	30
Hình 19: Phối cảnh đường nét phân tích	31
Hình 20: Mặt bằng chi tiết tầng hầm và tầng trệt của khu trung tâm – sảnh đón khách, khu triển lãm, khu workshop, khu thư viên/phòng đọc, khu hành chính, kho xưởng và khu phòng kỹ thuật	31
Hình 21: Mặt bằng các tầng của khối trung tâm.....	32

Hình 22: Mặt bằng khu dịch vụ ăn uống.....	32
Hình 23: Mặt bằng khu dịch vụ mua sắm	32
Hình 24: Phát triển đường nét mặt đứng.....	33
Hình 25: 4 mặt đứng nhìn từ phía theo trục song song vs 4 mặt đường.....	33-34
Hình 26: Tiểu cảnh khối dịch vụ ăn uống	34
Hình 27: Tiểu cảnh khối dịch vụ mua sắm	34
Hình 28: Tiểu cảnh khối trung tâm	35
Hình 29: Tiểu cảnh sân trung tâm với thiết kế vòng sáng	35
Hình 30: Tiểu cảnh khu thư viện/phòng đọc.....	35
Hình 31: Tiểu cảnh khu trải nghiệm workshop.....	36
Hình 32: Tiểu cảnh sảnh đón bên hướng khu hành chính.....	36
Hình 33:Tách lớp kết cấu khối triển lãm, khối workshop, khối trung tâm và khối hành chính	37
Hình 34: Dường rãnh sàn để thoát nước	37
Hình 35: Tách lớp kết cấu khối dịch vụ ăn uống	38
Hình 36: Tách lớp kết cấu khối dịch vụ mua sắm.....	38

CHƯƠNG 1: MỞ ĐẦU

1.1 Đặt vấn đề, lý do chọn đề tài

Cà phê, không chỉ là một thức uống mà đã thăng hoa trở thành một nền văn hóa, một di sản kinh tế và xã hội toàn cầu. Tại Việt Nam, đặc biệt là ở **Buôn Ma Thuột, thủ phủ cà phê của cả nước**, cây cà phê không chỉ là nguồn sinh kế mà còn là biểu tượng văn hóa, gắn liền với bản sắc và cuộc sống của hàng trăm ngàn hộ dân. Theo thống kê, **khoảng 60% hộ nông dân tại Đắk Lắk có thu nhập chính từ cà phê**, góp phần quan trọng vào tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của tỉnh. Việt Nam hiện là **quốc gia xuất khẩu cà phê Robusta lớn nhất thế giới, chiếm tới 70% lượng Robusta giao dịch toàn cầu**, với kim ngạch xuất khẩu cà phê cả nước đạt **4,18 tỷ USD trong năm 2023**, khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường quốc tế.

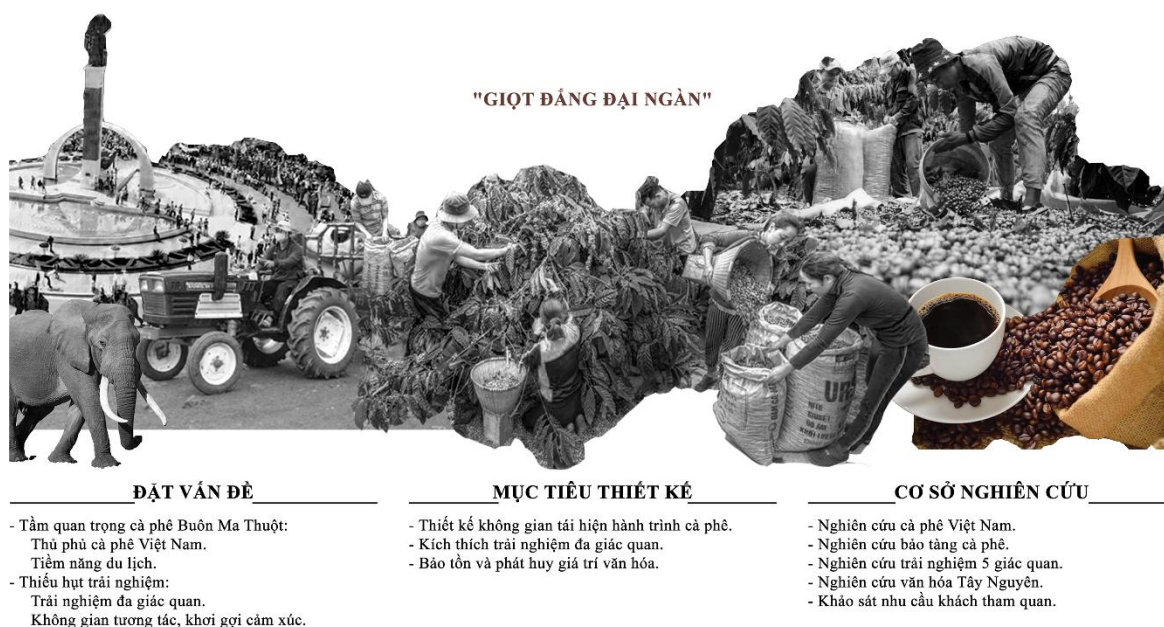
Mặc dù có tiềm năng khổng lồ, việc bảo tồn, phát huy và nâng tầm giá trị di sản cà phê Buôn Ma Thuột vẫn còn những khoảng trống cần được lấp đầy. Các Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột đã thu hút lượng lớn du khách, với **Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 9 (năm 2025) đón hơn 250.000 lượt khách tham quan, trong đó có 1.800 khách quốc tế**, cho thấy sức hấp dẫn mạnh mẽ của cà phê và văn hóa địa phương. Tuy nhiên, một không gian đủ tầm vóc, chuyên nghiệp và có chiều sâu để kể câu chuyện về cà phê một cách toàn diện vẫn còn là một khát khao. Mặc dù Bảo tàng Thế giới Cà phê hiện hữu đã chào đón **gần 4 triệu lượt khách từ hơn 22 quốc gia trong 5 năm đầu hoạt động**, chứng minh sức hút của mô hình này, nhưng tiềm năng để phát triển một biểu tượng kiến trúc mới, mang tính đại diện cao hơn cho văn hóa cà phê Buôn Ma Thuột vẫn còn rất lớn.



Hình 1: Lễ hội cà phê – lễ hội văn hóa đặc trưng của Buôn Ma Thuột

Thiết kế một bảo tàng cà phê tại Buôn Ma Thuột không chỉ đơn thuần là việc tạo ra một không gian trưng bày hiện vật. Đó phải là một công trình kiến trúc biểu tượng, nơi dòng chảy lịch sử cà phê hội tụ cùng những tinh hoa văn hóa bản địa Tây Nguyên. Chúng ta cần học hỏi từ trí tuệ cổ xưa trong thiết kế sinh khí hậu, như những ngôi nhà dài truyền thống của người Ê Đê hay kiến trúc nhà sàn của người M'Nông, để tạo nên một công trình không chỉ bền vững về môi trường mà còn hài hòa với cảnh quan tự nhiên và khí hậu đặc trưng của vùng đất bazan. Mục tiêu là tạo ra một trải nghiệm đa giác quan, nơi du khách không chỉ nhìn, mà còn cảm nhận, ngửi, nếm và lắng nghe câu chuyện về hạt cà phê, từ mảnh đất trồng, bàn tay người nông dân cần mẫn, đến công đoạn chế biến tinh xảo và cuối cùng là hương vị mê hoặc trong từng tách cà phê.

Vì lẽ đó, đề tài "Trung tâm hội hướng sắc vị cà phê Ban Mê" không chỉ mang ý nghĩa hàn lâm mà còn sở hữu giá trị thực tiễn sâu sắc. Công trình này không chỉ là một điểm nhấn kiến trúc, một trung tâm nghiên cứu và giáo dục về cà phê, mà còn là một động lực mạnh mẽ cho phát triển du lịch bền vững và kinh tế địa phương. Bảo tàng sẽ là "hơi thở" của quá khứ, hiện tại và tương lai của cà phê Buôn Ma Thuột, góp phần nâng tầm thương hiệu cà phê Việt Nam trên bản đồ di sản văn hóa và ẩm thực thế giới.



Hình 2: Nội dung nghiên cứu

1.2 Ý nghĩa của đề tài

Với mong muốn truyền tải tầm ảnh hưởng sâu rộng của cà phê đến đời sống kinh tế, văn hóa và xã hội Việt Nam nói chung, Buôn Ma Thuật nói riêng, đề tài này hướng đến việc tạo ra một công trình kiến trúc mang tính biểu tượng, kích thích mạnh mẽ đến nhận thức và sự quan tâm của cộng đồng về di sản cà phê. Bảo tàng sẽ không chỉ là nơi trưng bày mà còn là trung tâm nghiên cứu, giáo dục và giao lưu, nơi mọi người có thể tìm hiểu về quy trình sản xuất cà phê, từ cây đến tách, cũng như những câu chuyện, phong tục liên quan đến cà phê của các dân tộc Tây Nguyên.

Điều quan trọng là bảo tàng sẽ góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của cà phê, một yếu tố cốt lõi trong bản sắc địa phương. Công trình sẽ tạo ra một không gian tiện nghi, thu hút du khách và cộng đồng tham gia vào các hoạt động tương tác, workshop về cà phê, từ đó nâng cao ý thức về tầm quan trọng của việc duy trì và phát triển ngành cà phê bền vững. Yếu tố ánh sáng tự nhiên, không gian xanh và sự kết nối với thiên nhiên sẽ được ưu tiên trong thiết kế, nhằm tạo ra một môi trường tham quan thoải mái, truyền cảm hứng và mang lại trải nghiệm trọn vẹn cho mọi người, góp phần nâng cao giá trị tinh thần và nhận thức về di sản cà phê.

CHƯƠNG 2: CÁC CƠ SỞ KHOA HỌC ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

2.1 Các tài liệu quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan

- Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050
- **QCVN 06:2022/BXD** – *An toàn cháy cho nhà và công trình*
- **QCVN 01:2021/BXD** – *Quy chuẩn quy hoạch xây dựng*
- **QCVN 10:2014/BXD** – *Xây dựng công trình có người khuyết tật tiếp cận sử dụng*
- **TCVN 4319:2012** – *Nhà và công trình công cộng – Nguyên tắc thiết kế*
- **TCVN 9401:2012** – *Thiết kế bảo tàng – Yêu cầu kỹ thuật*
- **TCVN 2622:1995** – *Phòng cháy chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế*

2.2 Các công trình và tài liệu tham khảo

Bảo tàng Thế giới Cà phê



Hình 3: Bảo tàng thế giới cà phê

- Đơn vị thiết kế: a21studio
- Ý tưởng thiết kế:

Công trình lấy cảm hứng từ hình ảnh nhà dài của đồng bào Ê Đê, kết hợp với những đường cong mềm mại gợi hình dáng hạt cà phê. Chuỗi các khối nhà cong nối tiếp nhau tạo cảm giác như một dòng chảy liên tục, đại diện cho hành trình của cà phê từ nông trại đến văn hóa thưởng thức.

- Chất liệu & cấu trúc:
 - Mái uốn cong bằng kết cấu thép kết hợp gỗ và ngói đá tự nhiên.
 - Vách bao che sử dụng kính và vật liệu địa phương như đất nện, gỗ tái chế.
 - Không gian mở, nhiều ánh sáng tự nhiên, thân thiện với môi trường.

- Yếu tố trải nghiệm giác quan:
 - Thị giác: không gian trưng bày với ánh sáng mềm, các vật thể được trình bày mộc mạc, chân thực.
 - Khứu giác & vị giác: khu trải nghiệm mùi hương cà phê, khu thử nếm đa dạng.
 - Thính giác: âm thanh rang cà phê, tiếng chày giã cà phê được mô phỏng.
 - Xúc giác: sử dụng nhiều vật liệu thô mộc như gỗ, đá, sỏi, tạo cảm giác tiếp xúc tự nhiên.

Nhà Rông



Hình 4: Nhà Rông

- Địa điểm phổ biến: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk
- Đặc điểm hình thái:
 - Mái vươn cao hình tam giác cân, góc mái lớn, tạo dáng khối A-frame rõ rệt.
 - Kết cấu bằng tre, gỗ, tranh, sử dụng kỹ thuật dựng truyền thống không cần đinh.

- Chức năng cộng đồng:

Là nơi tổ chức lễ hội, tiếp khách, hội họp cộng đồng của người Ba Na, Xơ Đăng,...
Thể hiện vai trò tinh thần, cộng cảm, thiêng liêng trong văn hóa làng.

- Tính biểu tượng:

Khối mái cao đại diện cho sự vươn lên của tâm hồn, thể hiện sức mạnh và sự kết nối con người – thiên nhiên – tổ tiên.

- Ứng dụng trong đề tài:

Hình thức mái A-frame từ nhà Rông có thể được chuyển hóa thành khối kiến trúc trung tâm của bảo tàng – vừa mang bản sắc địa phương, vừa tạo cảm xúc mạnh mẽ cho khách tham quan khi bước vào không gian trải nghiệm văn hóa cà phê.

Nhà dài



Hình 5: Nhà dài

- Địa điểm: Tây Nguyên, đặc biệt ở Đắk Lắk – nơi sinh sống của người Ê Đê
- Đặc điểm hình thái:

Hình khối thuần dài, mái dốc đôi bằng lá hoặc ngói đất, nhà sàn cao khoảng 1,5–2m. Dáng nhà tạo cảm giác gần giống A-frame nằm ngang, có thể chuyển hóa thành ngôn ngữ kiến trúc hiện đại.

- Cấu trúc và chất liệu:

Sử dụng gỗ, tre, nứa, mái lá, kết cấu khung chịu lực truyền thống. Không gian chia làm hai phần: gian tiếp khách cộng đồng và khu sinh hoạt gia đình.

- Giá trị tham khảo:

Nhà dài có thể gợi cảm hứng cho khối kiến trúc bảo tàng dạng tuyến tính kết hợp mái A-frame, tổ chức không gian trải nghiệm văn hóa cà phê qua 5 giác quan. Đồng thời khẳng định bản sắc địa phương trong ngôn ngữ kiến trúc.

Museo del Café – Chiapas, Mexico



Hình 6: Museo del Café – Chiapas, Mexico

- Đặc điểm:
 - Là bảo tàng văn hóa cà phê gắn với người dân bản địa Mexico.
 - Thiết kế đơn giản, ấm cúng, mang phong cách dân gian bản địa với mái gỗ nghiêng và không gian mở ra thiên nhiên.
 - Có các khu vực trải nghiệm mùi hương, thử nếm cà phê theo vùng trồng.

- Ý nghĩa với đề tài:

Gợi mở cách bảo tàng không chỉ trưng bày mà còn là câu chuyện về con người – nông nghiệp – văn hóa, phù hợp với mục tiêu của bảo tàng Buôn Ma Thuật hướng đến chiều sâu cảm xúc và sự tham gia của khách tham quan.

Coffee Museum – Santos, Brazil



Hình 7: Coffee Museum – Santos, Brazil

- Đặc điểm:
 - Là bảo tàng cà phê lâu đời nhất thế giới, đặt tại cảng cà phê lớn nhất Brazil.
 - Kiến trúc theo phong cách cổ điển, không gian bên trong tổ chức theo tuyến tham quan từ quá khứ đến hiện đại.
- Yếu tố trải nghiệm:
 - Có không gian mô phỏng tiếng rang cà phê, phòng ngửi hương các loại cà phê theo cấp độ rang.
 - Khu thử nếm chuyên sâu với barista trình diễn.

- Giá trị tham khảo:

Mặc dù không mang bản sắc bản địa như đề tài, nhưng là nguồn tham khảo hữu ích về cách tổ chức không gian theo tiến trình sản xuất và cảm xúc trong trải nghiệm cà phê.

2.3 Tổng quan về địa phương nghiên cứu

Để kiến tạo một Bảo tàng Cà phê không chỉ là công trình kiến trúc mà còn là biểu tượng văn hóa, việc am hiểu sâu sắc về địa phương Buôn Ma Thuật là yếu tố tiên quyết. Từng lát cắt về vị trí địa lý, địa hình, khí hậu, dòng chảy tự nhiên và nhịp sống kinh tế - xã hội nơi đây đều là nguồn cảm hứng và cơ sở khoa học để định hình nên một không gian triển lãm sống động, gắn liền với bản sắc "thủ phủ cà phê" Việt Nam.

- Vị trí địa lý: Vòng cung của những giá trị hội tụ

Nằm ở trái tim cao nguyên Buôn Ma Thuật, thuộc tỉnh Đắk Lắk (khoảng 12°36' vĩ độ Bắc và 108°03' kinh độ Đông), thành phố không chỉ là trung tâm hành chính mà còn là điểm nút giao thông chiến lược của toàn vùng Tây Nguyên. Vị thế độc đáo này giúp Buôn Ma Thuật trở thành cửa ngõ quan trọng, nơi giao thoa văn hóa, kinh tế, và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút du khách, chuyên gia đến với Bảo tàng Cà phê tương lai. Địa hình

- Địa hình: Nơi đất bazan kể chuyện cà phê

Buôn Ma Thuật kiêu hãnh với địa hình cao nguyên bazan lượn sóng, độ cao trung bình khoảng 500m so với mực nước biển. Sức sống của hàng triệu cây cà phê xanh ngút ngàn trên nền đất đỏ bazan màu mỡ không chỉ định hình cảnh quan đặc trưng mà còn là minh chứng cho sự ưu đãi của thiên nhiên. Địa hình này đòi hỏi thiết kế phải tôn trọng đường đồng mức, tận dụng tối đa địa thế tự nhiên để tạo ra các tầng bậc không gian thú vị, đồng thời là thách thức cần giải quyết về thoát nước và ổn định kết cấu, nhưng cũng là cơ hội để khai thác tầm nhìn khoáng đạt.

- Khí hậu: Hơi thở của cao nguyên nhiệt đới

Mang đặc trưng khí hậu nhiệt đới gió mùa cao nguyên, Buôn Ma Thuật trải qua hai mùa rõ rệt, định hình nhịp điệu sống và sản xuất. Mùa mưa (tháng 5 đến

tháng 10) mang theo lượng mưa dồi dào, duy trì độ ẩm lý tưởng cho hệ sinh thái cà phê, nhưng cũng đòi hỏi giải pháp thoát nước hiệu quả và bảo vệ công trình khỏi tác động của mưa lớn. Ngược lại, mùa khô (tháng 11 đến tháng 4 năm sau) với nắng vàng rực rỡ và biên độ nhiệt ngày đêm lớn (ban ngày ấm áp, đêm se lạnh) lại là yếu tố cần được cân nhắc kỹ lưỡng trong thiết kế thụ động: tận dụng thông gió tự nhiên, kiểm soát bức xạ mặt trời, và có giải pháp giữ nhiệt vào ban đêm để tạo không gian tiện nghi, bền vững, đồng thời bảo quản hiện vật tối ưu.

- **Sông ngòi: Mạch nguồn của sự sống và cảnh quan**

Mặc dù không có những dòng sông lớn, hệ thống sông suối và hồ nhỏ tại Buôn Ma Thuật (như sông Krông Ana, Krông Nô) lại là mạch nguồn quan trọng nuôi dưỡng những vườn cà phê và hệ sinh thái đa dạng. Trong thiết kế bảo tàng, yếu tố thủy văn có thể được tích hợp thành các yếu tố cảnh quan mềm mại (hồ nước, kênh dẫn) để điều hòa vi khí hậu, tạo không gian thư thái và phản ánh mối liên kết giữa cà phê với nguồn nước – yếu tố sống còn của sự phát triển.

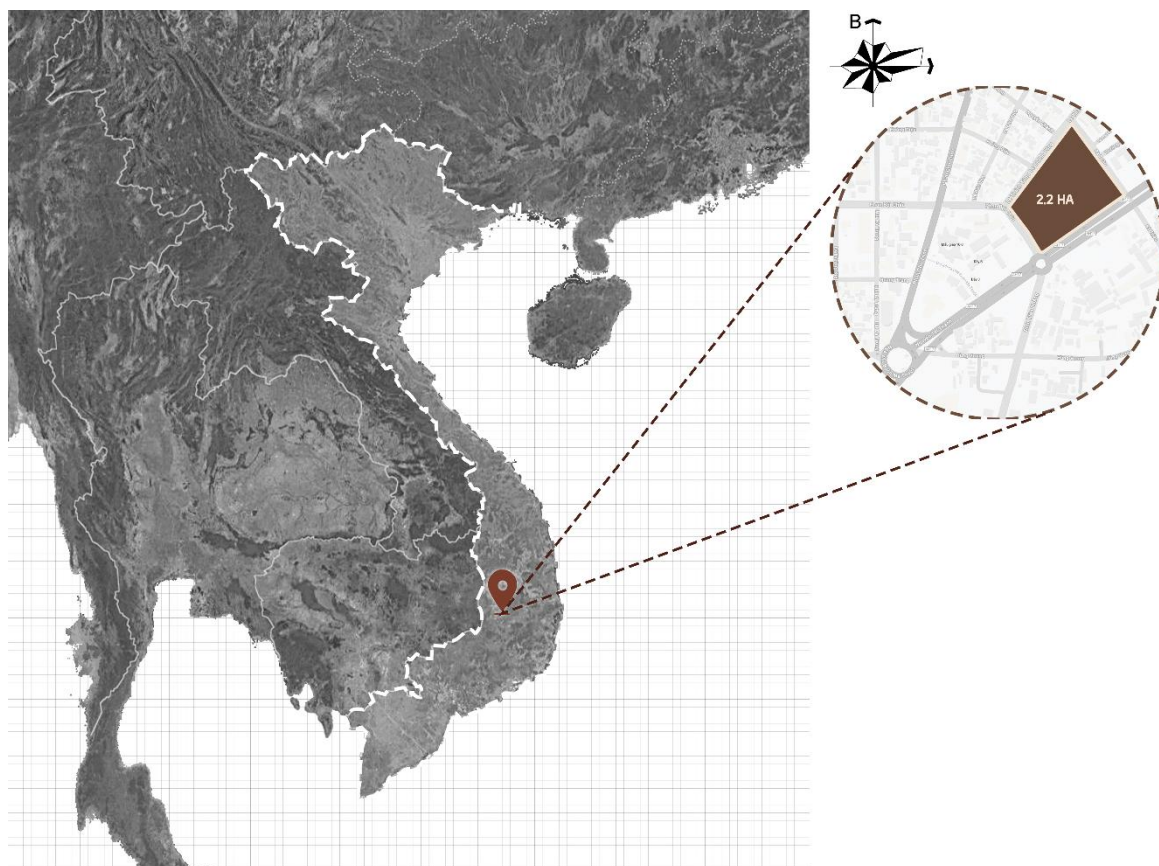
- **Điều kiện kinh tế xã hội: Bản giao hưởng của văn hóa và phát triển**

Buôn Ma Thuật không chỉ là trung tâm kinh tế sầm uất với ngành cà phê đóng vai trò chủ đạo (Việt Nam là nước xuất khẩu Robusta lớn nhất thế giới), mà còn là điểm hẹn của sự đa dạng văn hóa. Sự hiện diện của nhiều dân tộc anh em như Kinh, Ê Đê, M'Nông, Gia Rai... tạo nên một kho tàng văn hóa phi vật thể vô giá. Bảo tàng Cà phê phải là không gian kể chuyện không chỉ về cây cà phê mà còn về con người Tây Nguyên, về những truyền thống, phong tục gắn liền với hạt cà phê. Điều này định hướng thiết kế không gian trưng bày phải mang tính tương tác, đa chiều, tôn vinh bản sắc dân tộc và thúc đẩy du lịch văn hóa bền vững, biến bảo tàng thành điểm đến không thể bỏ lỡ, góp phần định vị Buôn Ma Thuật trên bản đồ thế giới.

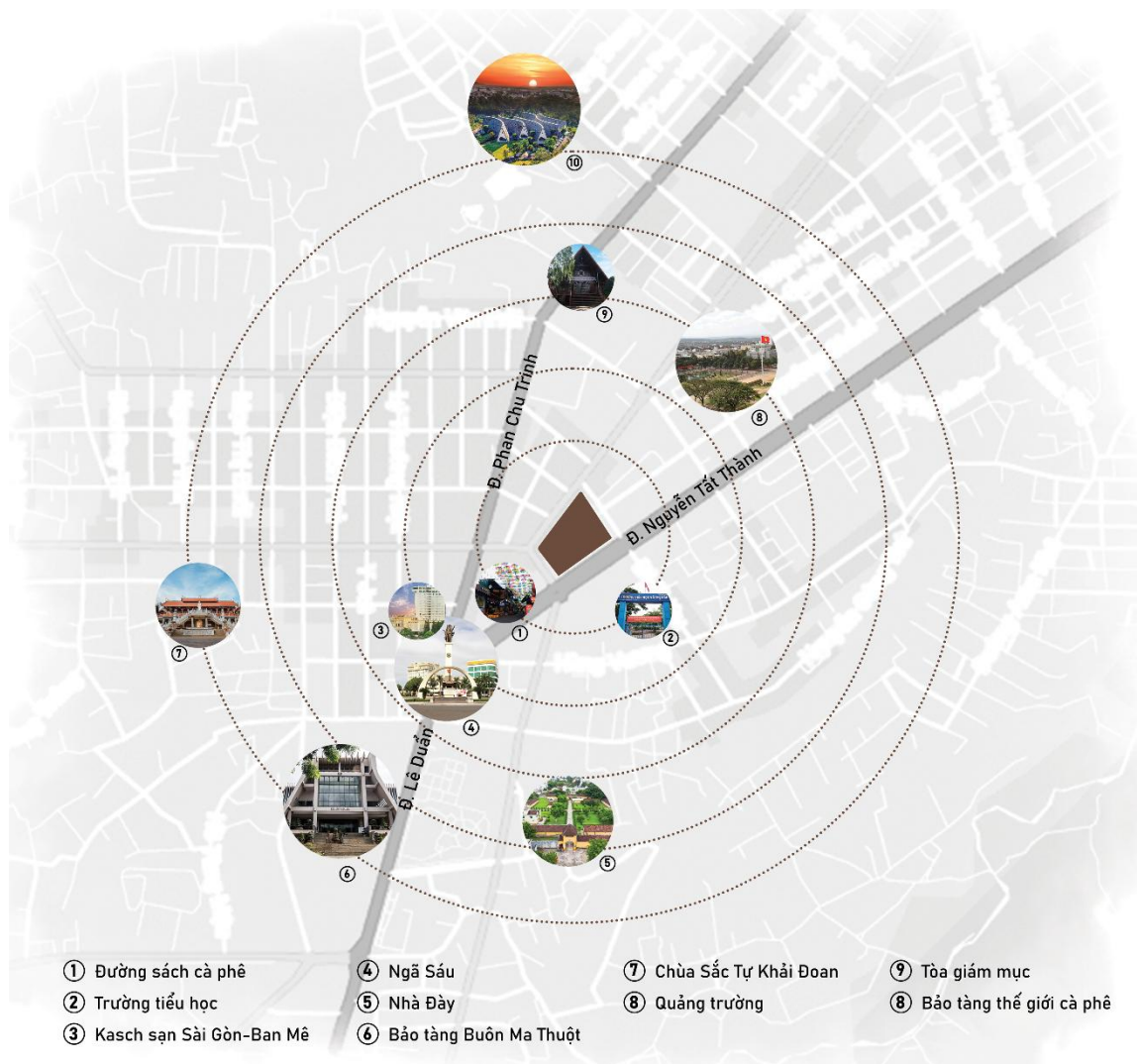
2.4 Các thông tin về khu đất xây dựng công trình (quy hoạch)

Khu đất được đề xuất xây dựng Bảo tàng Cà phê tại Buôn Ma Thuật sở hữu vị trí đắc địa với lợi thế về mặt tiền, hướng nắng, gió và khả năng tiếp cận, tạo tiền đề vững chắc cho việc kiến tạo một công trình biểu tượng. Việc phân tích chi tiết các yếu tố này sẽ định hướng cho giải pháp quy hoạch tổng thể và thiết kế kiến trúc.

Điều kiện hiện trạng đất đai khu vực nghiên cứu: Khu đất tọa lạc tại một vị trí lý tưởng, là ngã tư của bốn tuyến đường huyết mạch tại Buôn Ma Thuột: **Nguyễn Tất Thành, Bà Triệu, Lê Thánh Tông và Phan Bội Châu**. Đây là một lợi thế cực kỳ lớn, hiếm có, mang lại tiềm năng phát triển và khả năng tiếp cận vượt trội.



Hình 8: Vị trí và ranh giới khu đất xây dựng



Hình 9: Mối liên hệ vùng khu đất xây dựng công trình

- Ưu điểm:
- Tầm nhìn và khả năng nhận diện cao: Vị trí 4 mặt tiền giúp công trình trở thành một điểm nhấn kiến trúc, dễ dàng được nhận biết từ nhiều hướng, tăng cường khả năng quảng bá và thu hút du khách.
- Tiếp cận đa hướng: Khách tham quan có thể tiếp cận bảo tàng từ bất kỳ hướng nào, giảm thiểu tắc nghẽn giao thông và tăng tính linh hoạt trong bố trí lối vào, lối ra, bãi đỗ xe.
- Liên kết đô thị mạnh mẽ: Khu đất nằm trong lòng khu vực có thể đã phát triển hoặc đang phát triển các dịch vụ, tiện ích khác của thành phố, tạo ra một quần thể tích hợp, hỗ trợ cho chức năng của bảo tàng.

- Tiềm năng phát triển cảnh quan: Với diện tích mặt tiền lớn, có nhiều cơ hội để tạo ra các không gian mở, quảng trường, vườn cây xanh, hoặc các yếu tố cảnh quan liên quan đến cà phê, mời gọi công chúng tương tác.
- Thách thức:
 - Tiếng ồn và bụi từ giao thông: Vị trí trung tâm ngã tư có thể đối mặt với mức độ tiếng ồn và ô nhiễm bụi cao, đòi hỏi các giải pháp cách âm, lọc khí trong thiết kế kiến trúc và cảnh quan.
 - Kiểm soát an ninh và lưu lượng người: Với nhiều lối tiếp cận, việc kiểm soát an ninh và quản lý dòng người trong và ngoài bảo tàng cần được tính toán kỹ lưỡng.
 - Hạn chế chiều cao công trình (nếu có quy hoạch): Cần kiểm tra quy hoạch khu vực để đảm bảo chiều cao xây dựng không bị hạn chế, ảnh hưởng đến ý tưởng kiến trúc.
- Giao thông đường bộ: Vị trí 4 mặt tiền mang lại ưu thế vượt trội về giao thông tiếp cận



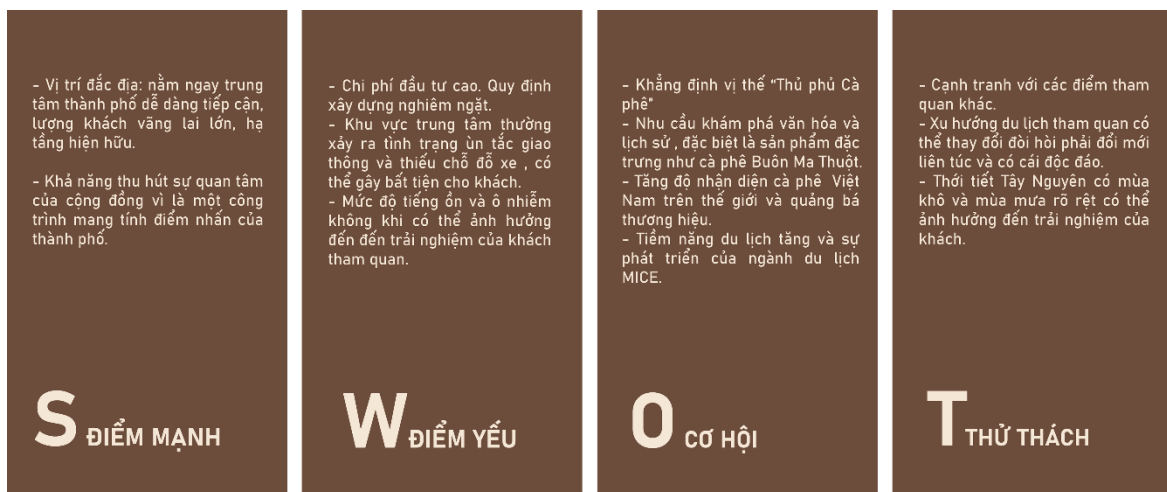
Hình 10: Giao thông tiếp cận công trình

- Nguyễn Tất Thành: Thường là tuyến đường chính, có lưu lượng lớn, có thể là trực tiếp cận chính cho xe khách du lịch và xe cá nhân. Cần có giải pháp tổ chức lối vào, bãi đỗ xe rộng rãi, thuận tiện.
- Bà Triệu, Lê Thánh Tông, Phan Bội Châu: Các tuyến đường này có thể là lối vào phụ, lối thoát, hoặc lối dành cho xe công vụ, xe vận chuyển hiện

vật. Việc phân luồng giao thông rõ ràng tại các mặt tiền này sẽ giảm áp lực cho tuyến chính và đảm bảo an toàn.

- **Via hè và không gian đi bộ:** Rộng rãi tại khu vực này có thể tạo ra các quảng trường đón tiếp, không gian đi bộ thân thiện, kết nối bảo tàng với môi trường đô thị xung quanh.
- **Giao thông đường thủy:** Trong bối cảnh Buôn Ma Thuật không có giao thông đường thủy trực tiếp đến khu đất, yếu tố này không ảnh hưởng trực tiếp đến thiết kế bảo tàng. Tuy nhiên, nếu có định hướng phát triển du lịch đường thủy trong tương lai (ví dụ: kết nối từ các hồ lớn ra ngoại vi thành phố và có điểm trung chuyển), cần có tầm nhìn để tích hợp khả năng liên kết.

2.5 Phân tích khu đất (điểm mạnh, điểm yếu...)



Hình 11: SWOT

I. Điểm mạnh (Strengths)

- **Vị trí đắc địa, 4 mặt tiền:** Đây là điểm mạnh nổi bật nhất. Việc sở hữu 4 mặt tiền giáp các trục đường lớn (Nguyễn Tất Thành, Bà Triệu, Lê Thánh Tông, Phan Bội Châu) mang lại khả năng tiếp cận tối đa từ nhiều hướng, đảm bảo tầm nhìn tốt và dễ dàng nhận diện cho công trình. Vị trí này giúp bảo tàng trở thành một biểu tượng nổi bật ngay tại trung tâm thành phố.
- **Khả năng kết nối giao thông vượt trội:** Với 4 mặt tiền, khu đất có thể tổ chức đa dạng các lối vào/ra cho các loại hình giao thông khác nhau (xe du

lịch, xe cá nhân, xe buýt, xe công vụ), phân luồng hợp lý để tránh ùn tắc, tạo sự thuận tiện tối đa cho du khách và nhân viên.

- **Tiềm năng quảng bá và thu hút du khách:** Tầm nhìn rộng lớn và vị trí trung tâm giúp bảo tàng dễ dàng thu hút sự chú ý, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động quảng bá, marketing, góp phần biến bảo tàng thành điểm đến văn hóa, du lịch hàng đầu của Buôn Ma Thuột.
- **Khí hậu thuận lợi cho thiết kế kiến trúc sinh thái (Bioclimatic Design):** Khí hậu Buôn Ma Thuột với nắng và gió đặc trưng tạo điều kiện lý tưởng để áp dụng các giải pháp kiến trúc bền vững, thông gió tự nhiên, lấy sáng hiệu quả, giảm thiểu năng lượng tiêu thụ cho điều hòa, phù hợp với tinh thần của một bảo tàng hiện đại.
- **Mặt bằng rộng rãi, tiềm năng phát triển không gian xanh và cảnh quan:** Một khu đất trung tâm nhưng đủ lớn cho phép bố trí các không gian chức năng đa dạng, cùng với các mảng xanh, quảng trường, sân vườn, hoặc các yếu tố cảnh quan cà phê, tạo không gian mở thân thiện với cộng đồng.

II. Điểm yếu (Weaknesses)

- **Tiếng ồn và ô nhiễm từ giao thông:** Vị trí 4 mặt tiền, đặc biệt là giáp các tuyến đường lớn, đồng nghĩa với việc công trình sẽ chịu ảnh hưởng đáng kể từ tiếng ồn và bụi bẩn do lưu lượng xe cộ cao. Điều này đòi hỏi các giải pháp kiến trúc cách âm, lọc không khí, và tạo lớp đệm xanh hiệu quả.
- **Thách thức về an ninh và kiểm soát ra vào:** Với nhiều điểm tiếp cận, việc quản lý an ninh, kiểm soát dòng người ra vào bảo tàng (đặc biệt trong các sự kiện đông người) sẽ phức tạp hơn, yêu cầu hệ thống giám sát và quản lý chặt chẽ.
- **Yêu cầu cao về thẩm mỹ kiến trúc mặt tiền:** Một công trình nằm ở ngã tư 4 mặt tiền sẽ là "bộ mặt" của đô thị. Do đó, thiết kế kiến trúc các mặt tiền phải được đầu tư kỹ lưỡng về hình khối, vật liệu, ánh sáng, đảm bảo tính biểu tượng và hài hòa với cảnh quan xung quanh.
- **Có thể cần giải phóng mặt bằng phức tạp (nếu có):** Nếu khu đất hiện tại có các công trình hoặc cây cối lớn, việc giải phóng mặt bằng, di dời hoặc tái định

cư có thể là một điểm yếu, làm chậm tiến độ và tăng chi phí dự án. (Giả định nếu chưa phải là đất trống hoàn toàn).

- **Thách thức về chiếu sáng tự nhiên vào các khu vực trưng bày đặc biệt:** Mặc dù tận dụng ánh sáng tự nhiên là ưu điểm, nhưng đối với các khu vực trưng bày hiện vật nhạy cảm với ánh sáng (như tài liệu, hiện vật hữu cơ về cà phê), cần có giải pháp kiểm soát cường độ và phổ ánh sáng rất chặt chẽ, đôi khi đòi hỏi không gian hoàn toàn kín hoặc chiếu sáng nhân tạo chuyên dụng.

III. Cơ hội (Opportunities)

- **Định vị Buôn Ma Thuột là "thủ phủ cà phê" trên bản đồ du lịch thế giới:** Bảo tàng cà phê sẽ là một công trình mang tính biểu tượng, góp phần mạnh mẽ vào việc xây dựng và củng cố thương hiệu du lịch cà phê của Buôn Ma Thuột, thu hút du khách trong nước và quốc tế.
- **Phát triển du lịch văn hóa và trải nghiệm:** Bảo tàng có thể trở thành trung tâm của chuỗi sản phẩm du lịch liên quan đến cà phê, kết nối với các đồn điền, nhà máy chế biến, quán cà phê đặc trưng, tạo ra trải nghiệm du lịch đa dạng và sâu sắc.
- **Hợp tác với các doanh nghiệp cà phê lớn:** Cơ hội hợp tác với các tập đoàn cà phê trong nước và quốc tế để trưng bày sản phẩm, giới thiệu công nghệ, tài trợ, hoặc tổ chức các sự kiện chuyên ngành, nâng cao giá trị và sức hút của bảo tàng.
- **Nâng cao nhận thức cộng đồng về di sản cà phê:** Bảo tàng sẽ là một trung tâm giáo dục, nơi tổ chức các chương trình tìm hiểu về lịch sử, văn hóa, quy trình sản xuất cà phê, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản cà phê Việt Nam.
- **Tạo không gian công cộng mới cho cộng đồng:** Với vị trí trung tâm, bảo tàng và các không gian mở xung quanh có thể trở thành điểm đến văn hóa, giải trí, gặp gỡ của người dân địa phương, thúc đẩy đời sống văn hóa đô thị.
- **Ứng dụng công nghệ và vật liệu xanh trong thiết kế:** Cơ hội để tích hợp các công nghệ trưng bày hiện đại, vật liệu xây dựng bền vững, giải pháp năng

lượng tái tạo, đưa bảo tàng trở thành một hình mẫu về kiến trúc xanh tại Tây Nguyên.

IV. Thách thức (Threats)

- **Sức ép từ sự phát triển đô thị:** Vị trí trung tâm có thể kéo theo các dự án phát triển khác xung quanh, gây cạnh tranh về không gian, tầm nhìn hoặc áp lực về hạ tầng giao thông.
- **Biến đổi khí hậu:** Mặc dù khí hậu là điểm mạnh, nhưng các hiện tượng thời tiết cực đoan (hạn hán kéo dài, mưa lớn bất thường) do biến đổi khí hậu có thể ảnh hưởng đến cảnh quan cây xanh và hệ thống thoát nước của bảo tàng, đòi hỏi giải pháp thiết kế linh hoạt.
- **Thách thức về tài chính và duy trì hoạt động:** Việc xây dựng và vận hành một bảo tàng quy mô lớn đòi hỏi nguồn vốn đầu tư và chi phí duy trì không nhỏ. Cần có kế hoạch tài chính bền vững và mô hình hoạt động hiệu quả để đảm bảo sự phát triển lâu dài.
- **Cạnh tranh với các điểm đến du lịch khác:** Mặc dù có yếu tố cà phê độc đáo, bảo tàng vẫn cần tạo ra sự khác biệt và hấp dẫn để cạnh tranh với các điểm du lịch khác trong và ngoài khu vực.
- **Quản lý hiện vật và điều kiện môi trường bảo quản:** Cần đảm bảo các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, an ninh để bảo quản các hiện vật quý giá (đặc biệt là những hiện vật hữu cơ liên quan đến cà phê) trong điều kiện tốt nhất, tránh hư hại.

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP THIẾT KẾ

3.1 Nhiệm vụ thiết kế chi tiết

NHIỆM VỤ THIẾT KẾ CHI TIẾT

"Trung tâm hồi hương sắc vị cà phê ban mê" gồm các khối chức năng sau:

1. Khu đón tiếp khách
2. Khu triển lãm
3. Khu workshop
4. Khu thư viện
5. Khu dịch vụ phụ trợ

BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT

STT	LOẠI HÌNH ĐẤT	DIỆN TÍCH (M ²)	TỶ LỆ (%)
1	Đất khu tiếp đón khách	211.2	0.95%
	Đất khu triển lãm	1115.9	5%
	Đất khu workshop	599.4	2.69%
	Đất khu thư viện	280.9	1.26%
	Đất khu hành chính	488.2	2.19%
	Đất khu dịch vụ phụ trợ	401.2	1.80%
2	Đất bãi đỗ xe	84.4	0.38%
3	Đất cây xanh và mặt nước	8666.9	38.86%
4	Đất giao thông và sân sân	10454.1	46.87%
TỔNG CỘNG		22302.2	100%
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG			13.89%

CÁC KHỐI CHỨC NĂNG VÀ HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH

STT	KHU CHỨC NĂNG	SL	DIỆN TÍCH (M ²)	GHI CHÚ
KHU TIẾP ĐÓN KHÁCH				
1	Sảnh đón	2	40	Sảnh chính tiếp cận hướng Đông Nam- hướng mặt chính của công trình, sảnh phụ hướng Tây Bắc- hướng mặt chính của sảnh hành chính
2	Khu vực chờ	1	131.5	
3	WC	2	15.7	Tối thiểu 1.35m ² /người
4	Lễ tân	1	11	
5	Quầy thông tin	1	13	
Tổng diện tích			211.2	
KHU TRIỂN LÃM				
6	Khu trưng bày hiện vật	4	1762.4	Được chia làm 1 khu trưng bày hiện vật ở tầng 1 và 3 khu triển lãm ở 3 tầng của khối trung tâm
7	Phòng nghiên cứu và phát triển	1	34.8	bố trí ở tầng 3 khối trung tâm
8	Kho	5	109.4	
9	WC	4	94	Tối thiểu 1.35m ² /người
Tổng diện tích			2000.6	
KHU WORKSHOP				
10	Sảnh	2	40	1 sảnh vào và 1 sảnh ra
11	Khu tổ chức workshop	1	464.1	
12	Lễ tân	1	11	
13	WC	2	58.1	Tối thiểu 1.35m ² /người
14	Kho	1	26.2	
Tổng diện tích			599.4	
KHU THƯ VIỆN/ PHÒNG ĐỌC				
15	Sảnh đón	2	35	Có 1 sảnh ở ngoài trời và 1 sảnh trong
16	Khu thư viện	1	189.2	

17	Lễ tân	1	15	
18	WC	2	41.7	Tối thiểu 1.35m ² /người
19	Kho	1	25.9	
Tổng diện tích			280.9	
KHU HÀNH CHÍNH				
20	Sảnh hành chính	1	97.1	
21	Lễ tân	1	23	
22	Khu vực chờ	1	40	
23	Phòng giám đốc	1	31.2	
24	Phòng phó giám đốc	1	22	
25	Phòng tiếp khách	1	25	
26	Phòng thư kí và kế toán	1	24.1	Tối thiểu 3m ² /người
27	Phòng họp	1	44.9	Tối thiểu 0.9m ² /người
28	Phòng hành chính	1	44.9	Tối thiểu 3m ² /người
29	Phòng nghỉ nhân viên	1	26.9	
30	Phòng quản lý	1	19.8	Tối thiểu 3m ² /người
31	WC	5	82.1	Tối thiểu 1.35m ² /người
32	Sảnh nhập hàng	2	112.7	
32	Kho	1	59.1	Kho tổng
Tổng diện tích			652.8	
KHU KHO XƯỞNG VÀ PHÒNG KỸ THUẬT				
33	Kho xưởng phục chế	1	140.2	
34	Phòng kiểm soát cháy trung tâm	1	18.3	
35	Phòng điều hòa trung tâm	1	20.8	
36	Phòng kỹ thuật điện	1	35	
37	Phòng máy bơm	1	44.4	
38	Phòng bể nước PCCC	1	20.7	
39	Phòng bể nước sinh hoạt	1	24.5	
Tổng diện tích			303.9	
KHU DỊCH VỤ PHỤ TRỢ				
Khu dịch vụ mua sắm			173.2	

40	Sảnh	3	33	1 sảnh vào, 1 sảnh ra và 1 sảnh ra ngoài trời
41	Lễ tân	1	7	
42	Khu mua sắm	1	91.4	
43	Quầy vé	1	6.1	
44	WC	2	17.3	Tối thiểu 1.35m ² /người
45	Kho	1	18.4	
Khu dịch vụ ăn uống			228	
46	Sảnh	3	35	1 sảnh vào, 1 sảnh ra và 1 sảnh ra ngoài trời
46	Thu ngân và quầy bar	1	13.5	
47	Khu ăn uống	1	123.2	
48	Bếp	1	13.1	
49	Khu rửa	1	6	
50	Kho	2	8.3	gồm kho thường và kho lạnh
51	Sảnh nhập hàng	1	6.2	
52	WC	4	22.7	Tối thiểu 1.35m ² /người
Tổng diện tích			401.2	
CÁC KHU CHỨC NĂNG NGOÀI TRỜI				
53	Sân sảnh đón khách	9	2864.1	Sảnh chính đón khách bố trí ở trung tâm khu đất và các sảnh nhỏ được bố trí ở các cửa ra vào của khối công trình
54	Bãi đỗ xe	1	84.4	Có thể mở rộng thêm về khu đất phía Đông Nam

3.2 Ý tưởng thiết kế

3.2.1 Ý tưởng chung

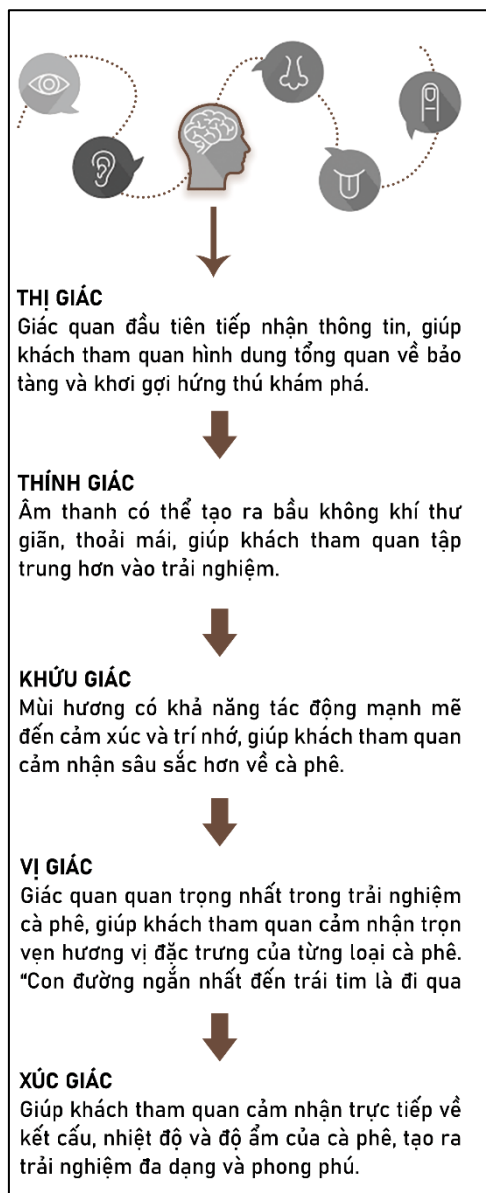
Ý tưởng thiết kế xuất phát từ mong muốn tạo nên một không gian kiến trúc biểu tượng – nơi gìn giữ, tôn vinh và lan tỏa văn hóa cà phê đặc trưng của Buôn Ma Thuột. Bảo tàng không chỉ là nơi lưu trữ và trưng bày hiện vật, mà còn là trung tâm trải

nghiệm văn hóa cà phê bằng mọi giác quan – thúc đẩy nhận thức cộng đồng về giá trị bản địa, khơi dậy cảm xúc và kết nối con người với di sản Tây Nguyên.

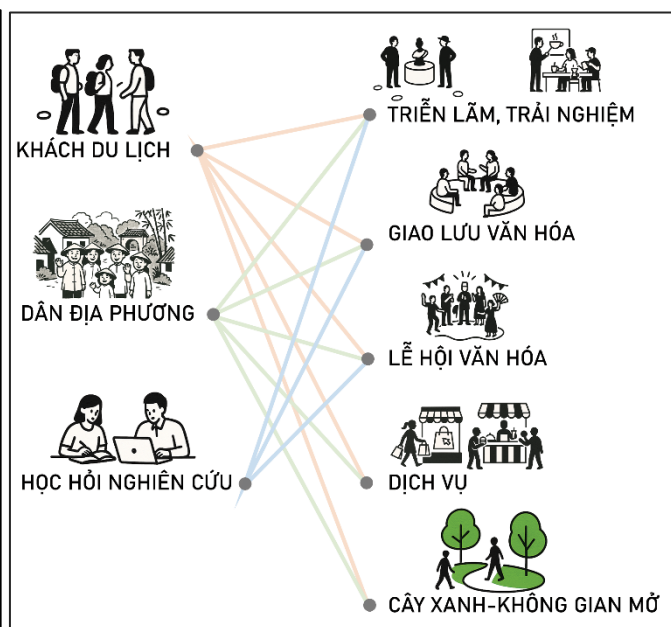
- **Ý tưởng về kinh tế:** Bảo tàng là điểm đến văn hóa – du lịch hấp dẫn, góp phần thúc đẩy ngành du lịch trải nghiệm cà phê, tạo ra chuỗi giá trị kinh tế bản địa. Không gian trưng bày, thử nếm, tương tác và mua sắm các sản phẩm cà phê giúp quảng bá thương hiệu cà phê Buôn Ma Thuật ra thị trường trong và ngoài nước.
- **Ý tưởng về môi trường:** Thiết kế chú trọng sử dụng vật liệu tự nhiên, thân thiện môi trường như gỗ, đá bazan, ngói bitum phủ đá... tạo cảm giác gần gũi và gọi lên chất liệu vùng đất đỏ bazan. Các không gian triển lãm đón sáng tự nhiên, thông gió đối lưu và sử dụng mái xanh tại một số khu vực nhằm điều hòa vi khí hậu. Hệ thống nước được tái sử dụng để tưới cây và vận hành thiết bị vệ sinh.
- **Ý tưởng về xã hội:** Bảo tàng là nơi tuyên truyền, giáo dục về văn hóa cà phê, lịch sử vùng đất và tập quán của cộng đồng dân tộc Tây Nguyên – góp phần giữ gìn bản sắc, nâng cao nhận thức của cộng đồng địa phương, du khách trong và ngoài nước. Không gian mở cho phép tổ chức các hoạt động cộng đồng như lễ hội cà phê, giao lưu văn hóa, workshop chế biến và pha chế cà phê.
- **Ý tưởng về biểu tượng:** Hình tượng **hạt cà phê** được chọn làm cảm hứng tạo hình kiến trúc chủ đạo. Hình khối mái uốn cong, ốp gỗ và phủ ngói đen tạo hiệu ứng thị giác như một hạt cà phê đang nằm giữa cao nguyên đỏ bazan, mang tính nhận diện mạnh mẽ. Thiết kế đánh thức cảm xúc thông qua 5 giác quan: nhìn – ngửi – nếm – nghe – chạm, tạo nên một hành trình cảm xúc sâu sắc và đáng nhớ.
- **Ý tưởng kiến trúc:** mượn hình ảnh nhà dài, nhà rông và hình hạt cà phê để thiết kế hình khối; và mượn hình ảnh chiếc tù và để thiết kế mặt bằng



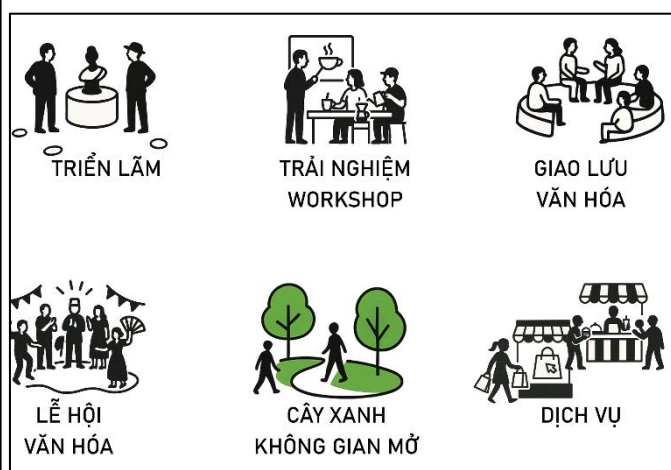
Hình 12: Phân tích ý tưởng mặt bằng và hình khối



Hình 13: Phân tích ý tưởng công năng



Hình 14: Hạng mục đề xuất



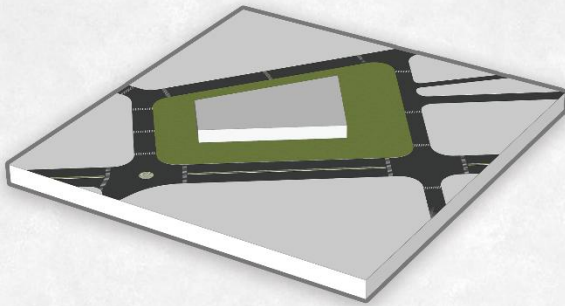
Hình 15: Đối tượng sử dụng công năng

3.2.2 Ý tưởng hình khối

DIAGRAM PHÁT TRIỂN HÌNH KHỐI

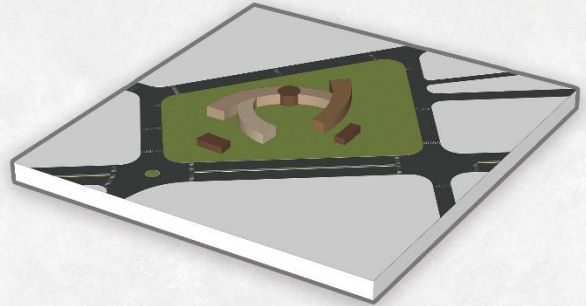
ĐỊNH VỊ

Định vị khối vào khu đất, vì cả 4 mặt đều tiếp giáp với đường nên sẽ thiết kế hình khối tương theo các cạnh của khu đất.



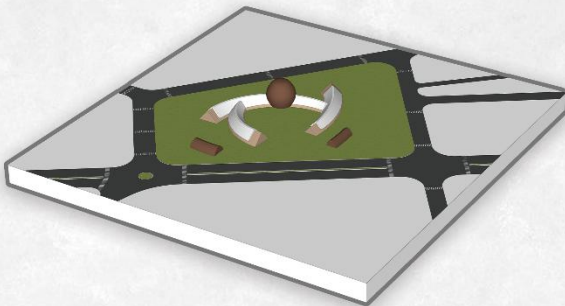
TÁCH KHỐI - TẠO HÌNH MẶT BẰNG

Tách khối dựa trên công năng trong nhiệm vụ thiết kế. Với 3 khối dài uốn cong (khu triển lãm, workshop, thư viện và hành chính) và ở giữa tạo 1 khối tròn trung tâm (sảnh chính đón khách), và đồng thời tách 2 khối cong nhỏ (khu dịch vụ phụ trợ)



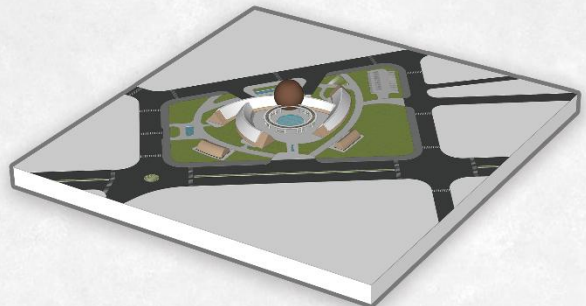
HẠ CAO ĐỘ - TẠO HÌNH MẶT ĐỨNG

Khối dài uốn sẽ có cao độ lệch nhau ở 2 đầu và mái sẽ được tách 2 cao độ khác nhau, khối tròn trung tâm được nâng lên cao



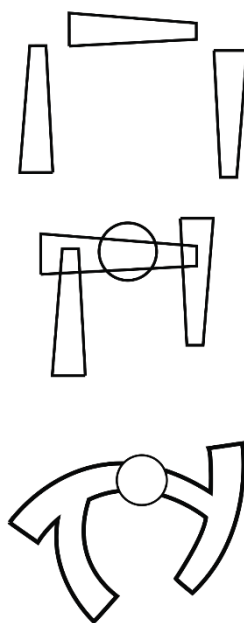
BỐ TRÍ GIAO THÔNG, CẢNH QUAN - TẠO HÌNH TỔNG MẶT BẰNG

Tận dụng ưu thế 4 mặt tiền đều thiết kế không gian cảnh quan, lối giao thông thuận tiện từ các phía, sảnh sân trung tâm lớn tạo cảnh quan



Hình 16: Diagram phát triển hình khối

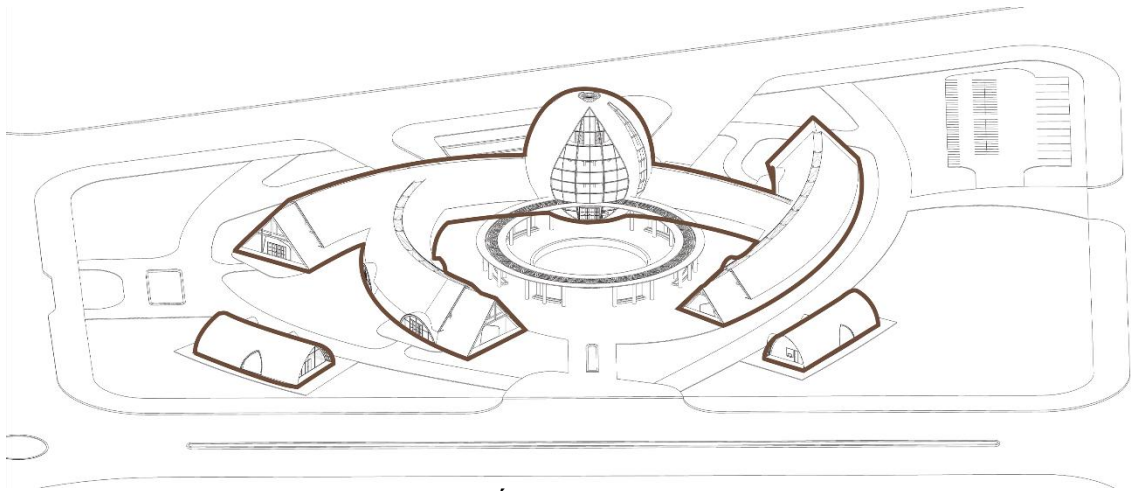
3.3 Giải pháp quy hoạch tổng mặt bằng



Hình 17: Phát triển đường nét mặt bằng



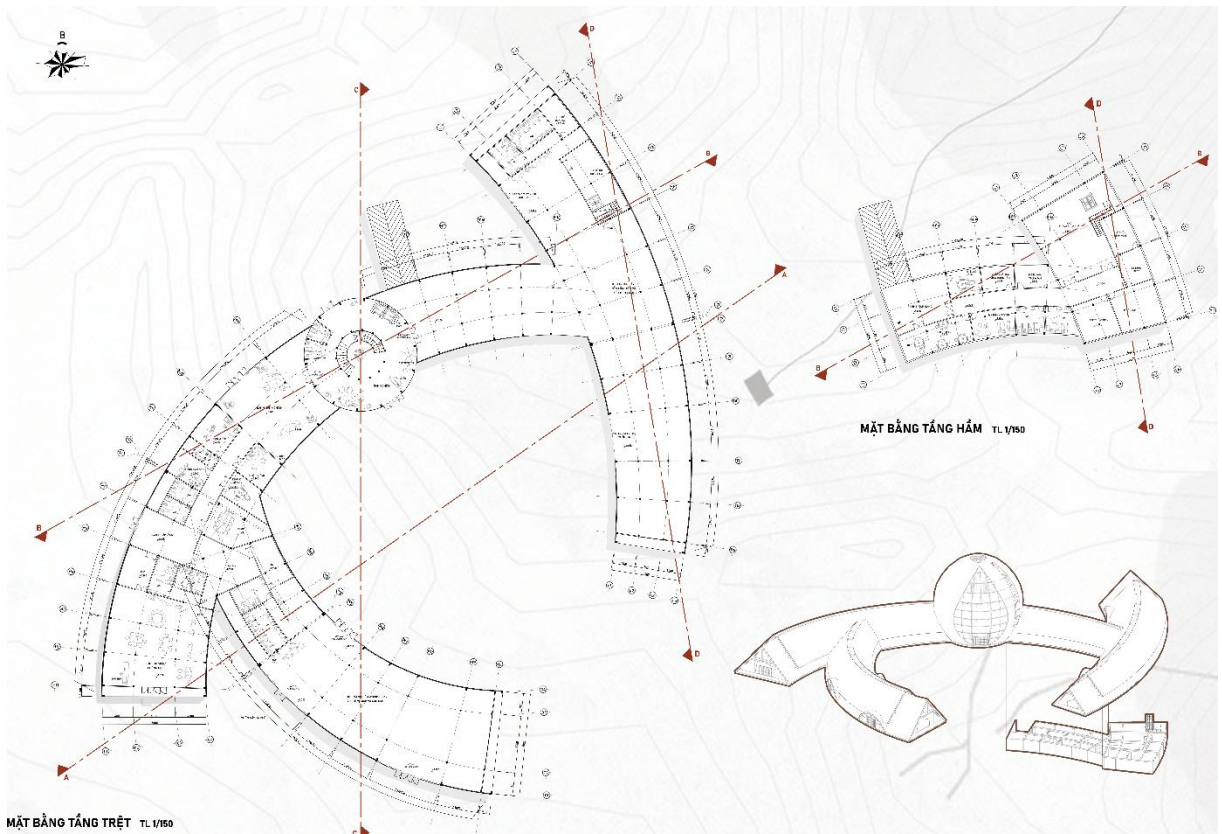
Hình 18: Mặt bằng tổng thể



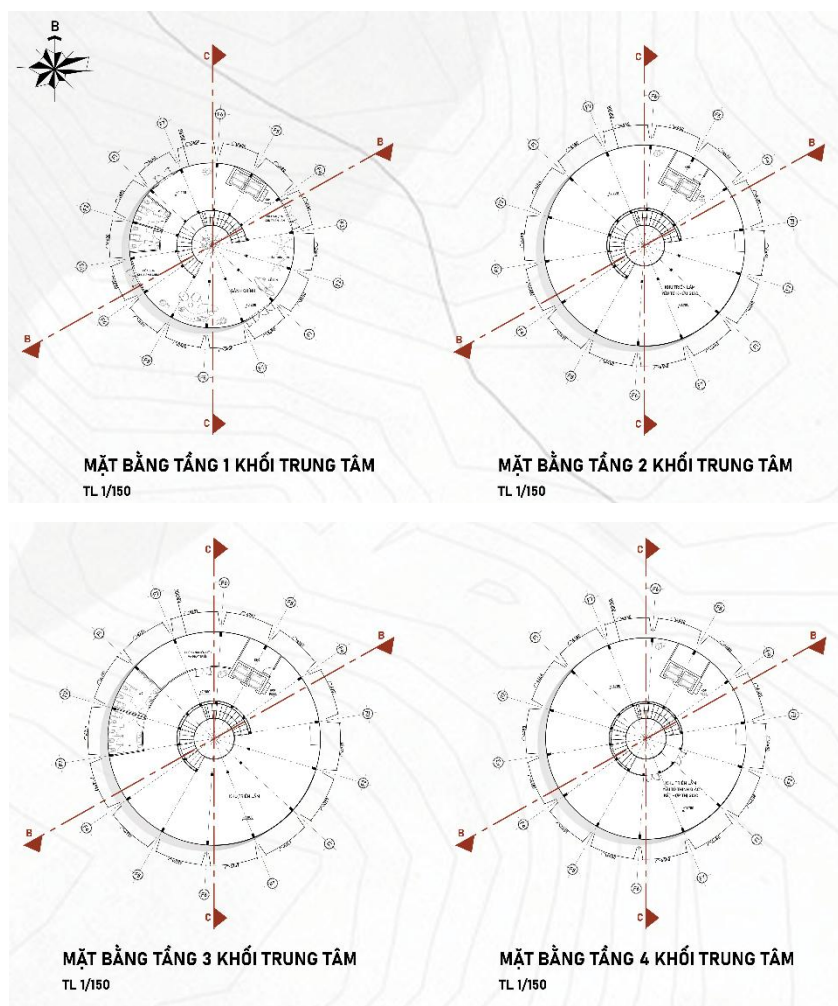
Hình 19: Phối cảnh đường nét phân tích

Không gian liên kết tuần hoàn đóng kín quây lại tạo sân sảnh trung tâm như “một cánh tay rộng mở của đại ngàn, dịu dàng ôm trọn lấy không gian trung tâm – nơi ký ức, văn hóa và hương vị cà phê cùng thở chung một nhịp”

3.4 Giải pháp tổ chức không gian, thiết kế mặt bằng



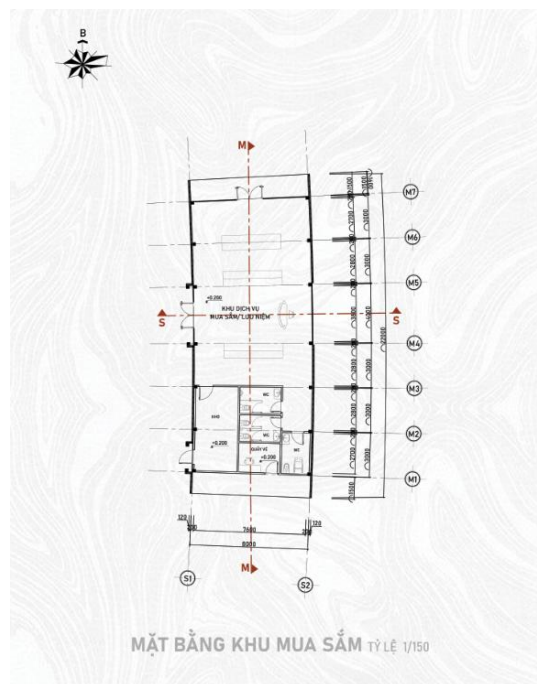
Hình 20: Mặt bằng chi tiết tầng hầm và tầng trệt của khu trung tâm – sảnh đón khách chính, khu triển lãm, khu workshop, khu thư viện/ phòng đọc, khu hành chính, khu kho xưởng và khu phòng kỹ thuật



Hình 21: Mặt bằng các tầng của khối trung tâm

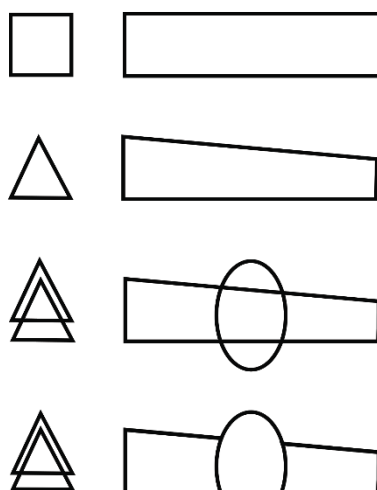


Hình 22: Mặt bằng khu dịch vụ ăn uống

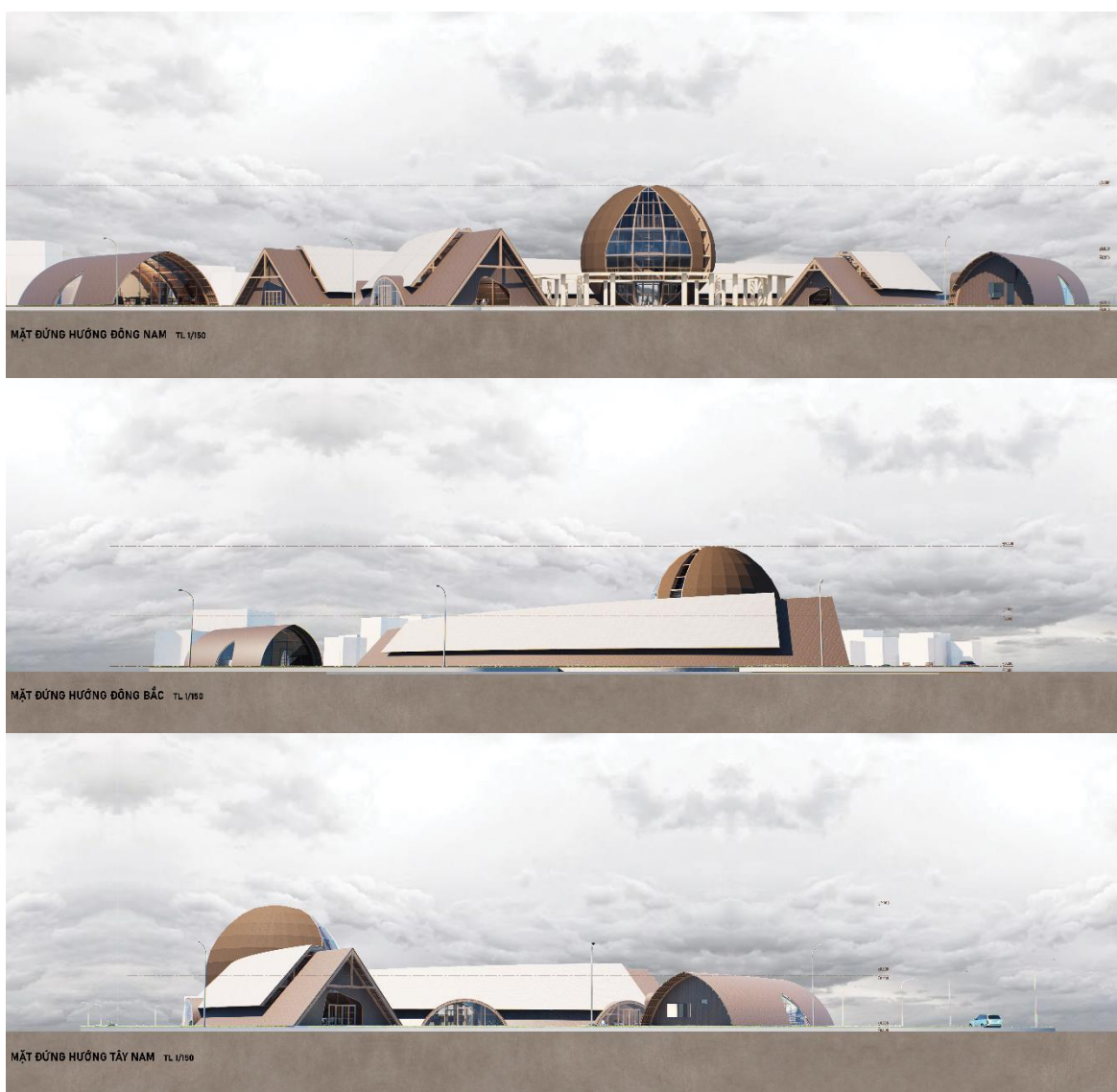


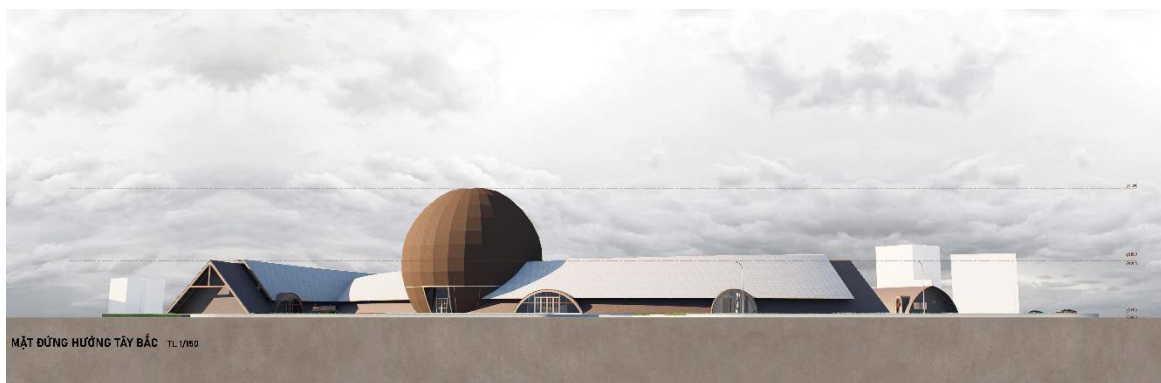
Hình 23: Mặt bằng khu dịch vụ mua sắm

3.5 Giải pháp thiết kế mặt đứng



Hình 24: Phát triển đường nét mặt đứng





Hình 25: 4 mặt đứng nhìn từ phía theo trục song song với 4 mặt đường

3.6 Giải pháp trang trí nội thất



Hình 26: Tiểu cảnh khối dịch vụ ăn uống



Hình 27: Tiểu cảnh khối dịch vụ mua sắm



Hình 28: Tiểu cảnh khối trung tâm



Hình 29: Tiểu cảnh sân trung tâm với thiết kế vòng sáng



Hình 30: Tiểu cảnh khu thư viện/ phòng đọc

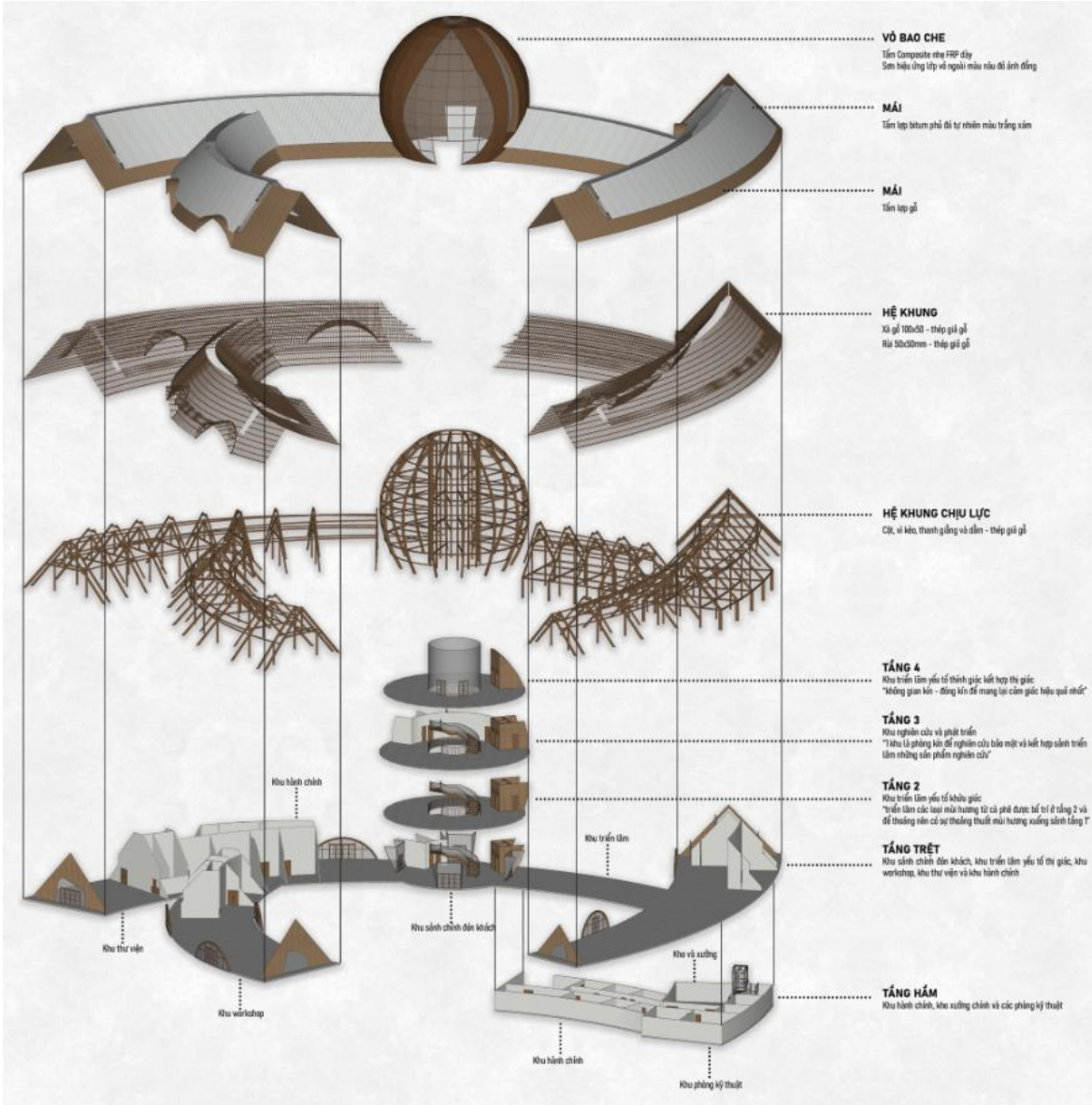


Hình 31: Tiểu cảnh khu trải nghiệm workshop

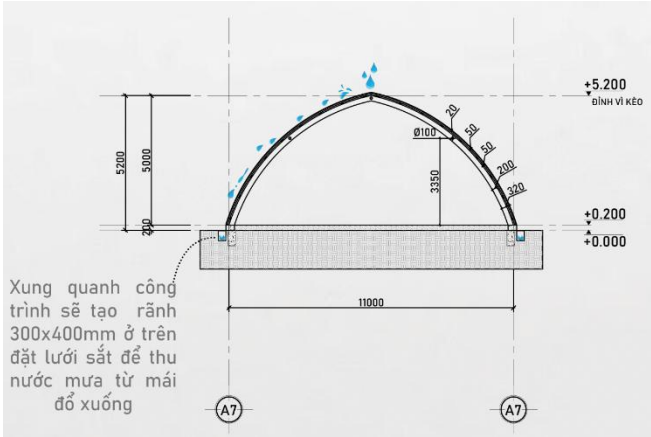


Hình 32: Tiểu cảnh sảnh đón bên hướng khu hành chính

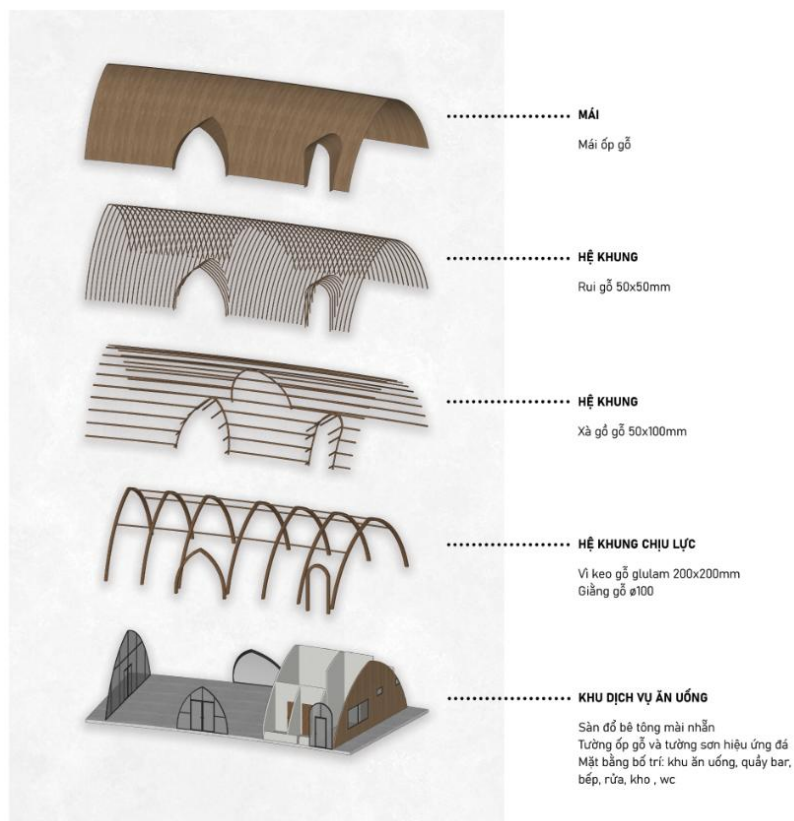
3.7 Giải pháp kỹ thuật công trình



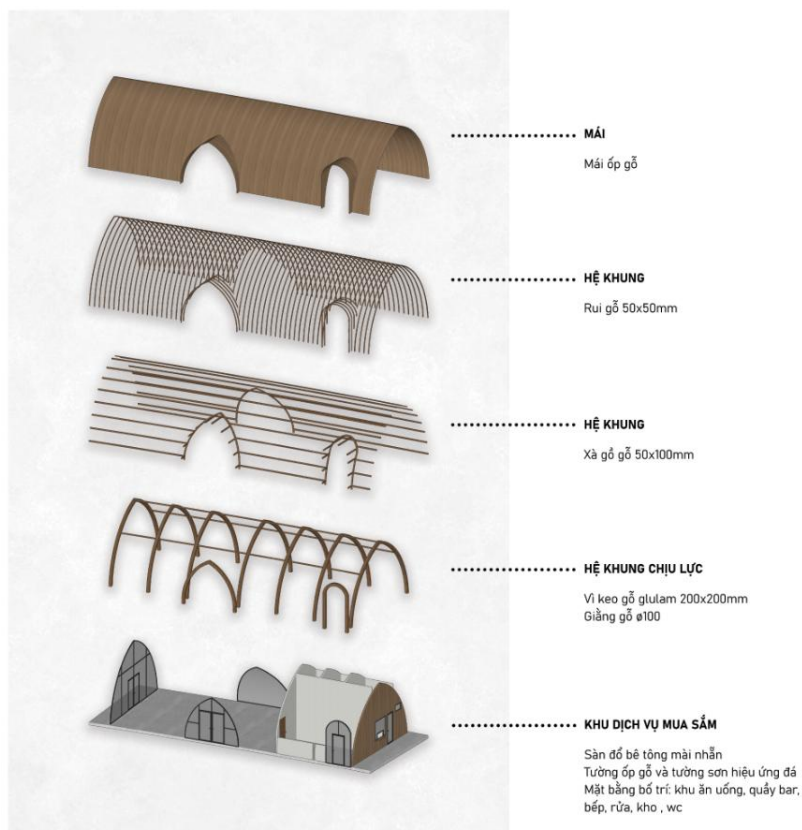
Hình 33: Tách lớp kết cấu khối triển lãm, khối workshop, khối trung tâm và khối hành chính



Hình 34: Dùng rãnh sàn để thoát nước



Hình 35: Tách lớp kết cấu khối dịch vụ ăn uống



Hình 36: Tách lớp kết cấu khối dịch vụ mưa sấm

- Giải pháp kết cấu: công trình sử dụng chủ yếu hệ khung thép tổ hợp giả gỗ và có kết hợp với gỗ, vừa đảm bảo khả năng chịu lực, vừa phù hợp với hình thức kiến trúc. Các kết cấu uốn cong được tính toán kỹ lưỡng trên cả mặt bằng và mặt đứng, phù hợp với công trình có chiều dài lớn và hình khối mềm mại. Ngoài ra, công trình được bố trí các khe lún – khe co giãn nhiệt nhằm hạn chế nứt gãy kết cấu do sự giãn nở vật liệu trong điều kiện khí hậu Tây Nguyên. Giải pháp chiếu sáng và thông gió, điều hòa không khí
 - Chiếu sáng: các khối công trình đều được chiếu sáng và thông gió tự nhiên. Ngoại trừ khối dịch vụ phụ trợ thì các khối đều được lắp đặt tấm Polycarbonate trên đỉnh mái để lấy sáng tự nhiên.
 - Thông gió: Với việc sử dụng hệ khung kết cấu trong công trình với hệ cột, vì kèo, xà gồ và rui được đặt như vậy thì việc gió có thể len lỏi vào xung quanh.
 - Ngoài ra, việc bố trí mảng xanh xung quanh công trình không chỉ góp phần hạn chế bức xạ mặt trời trực tiếp, giảm thiểu hiện tượng tăng nhiệt cục bộ, mà còn giúp điều hòa vi khí hậu, mang lại cảm giác dễ chịu cho cả không gian bên ngoài lẫn bên trong công trình.
- Giải pháp cấp thoát nước: Với hình thức mái dốc tam giác theo kiểu nhà chữ A (house A-frame), công trình không cần sử dụng hệ thống sê-nô truyền thống. Thay vào đó, sẽ thiết kế các rãnh thu nước dọc theo sàn xung quanh công trình, giúp hướng dòng chảy nước mưa từ mái về một phía, vừa đảm bảo thoát nước hiệu quả cho mái và sàn, vừa giảm thiểu nguy cơ đọng nước, thấm dột.
- Giải pháp an toàn PCCC: Hệ thống an toàn PCCC được triển khai đồng bộ và tự động hóa. Mỗi tầng và khu chức năng đều được trang bị tủ PCCC tại các vị trí dễ quan sát, dễ tiếp cận. Hệ thống báo cháy tự động bao gồm đầu báo nhiệt, khói và còi báo động được kết nối về trung tâm điều khiển. Lối ra vào và các tuyến thoát hiểm được bố trí hợp lý ở nhiều phía công trình, đảm bảo người dùng có thể thoát nạn nhanh chóng và an toàn khi xảy ra sự cố.

CHƯƠNG 4: KẾT LUẬN

Việc nghiên cứu và đề xuất thiết kế “Trung tâm hồi hương sắc vị cà phê Ban Mê” đã được thực hiện với mong muốn tạo ra một công trình kiến trúc mang tính biểu tượng, không chỉ là nơi trưng bày mà còn là trung tâm văn hóa, giáo dục và thúc đẩy du lịch bền vững tại thủ phủ cà phê Việt Nam. Đồ án đã tiếp cận một cách toàn diện từ việc phân tích bối cảnh địa phương đến việc áp dụng các tiêu chuẩn thiết kế hiện hành.

4.1 Các kết quả chính của đồ án

Qua thực hiện đồ án, tôi đã đạt được các kết quả sau đây:

- **Hình thành được ý tưởng thiết kế kiến trúc toàn diện và độc đáo:** Đề xuất một giải pháp kiến trúc, khai thác tối đa lợi thế của khu đất 4 mặt tiền tại trung tâm Buôn Ma Thuột.
- **Tổ chức không gian công năng hợp lý:** Bố trí các khu vực chức năng chính (trưng bày, nghiên cứu, giáo dục, trải nghiệm, dịch vụ, quản lý và kho bảo quản hiện vật) một cách khoa học, đảm bảo luồng di chuyển thuận tiện cho du khách và hiệu quả cho công tác vận hành.
- **Ứng dụng các giải pháp kiến trúc bền vững và thích ứng khí hậu:** Đồ án đã tích hợp các nguyên tắc thiết kế sinh khí hậu (bioclimatic design) vào công trình, tận dụng tối đa thông gió và chiếu sáng tự nhiên, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường, nhằm giảm thiểu năng lượng tiêu thụ và tạo môi trường vi khí hậu tối ưu cho cả con người và hiện vật.
- **Phản ánh bản sắc văn hóa và tinh thần cà phê Tây Nguyên:** Giải pháp kiến trúc và không gian nội thất được đề xuất mang đậm dấu ấn văn hóa bản địa, từ hình khối, vật liệu đến các chi tiết trang trí, tạo nên một không gian độc đáo, giàu bản sắc.

- **Đánh giá tiềm năng phát triển và tác động xã hội:** Đồ án đã phân tích được tiềm năng của bảo tàng trong việc thúc đẩy du lịch, kinh tế địa phương và nâng cao nhận thức cộng đồng về di sản cà phê.

4.2 Các điểm mạnh và điểm hạn chế của đồ án

Điểm mạnh:

- Khai thác và tôn vinh giá trị văn hóa bản địa Tây Nguyên thông qua kiến trúc lấy cảm hứng từ nhà rông và nhà dài, góp phần gìn giữ và quảng bá bản sắc dân tộc.
- Tổ chức không gian trải nghiệm độc đáo, kết hợp 5 giác quan: ngắm nhìn (thị giác), nghe âm thanh (thính giác), thưởng thức hương thơm – vị cà phê (khứu giác – vị giác), tham gia workshop (xúc giác), mang lại sự tương tác sinh động cho du khách.
- Hình khối công trình sử dụng mái A-frame quy mô lớn, tạo ấn tượng mạnh mẽ về mặt hình ảnh, đồng thời giải quyết tốt vấn đề thông gió – chiếu sáng tự nhiên cho nội thất công trình.
- Ứng dụng nhiều giải pháp kiến trúc xanh như sử dụng vật liệu bền vững, cây xanh đệm nắng, mái lắp đặt tấm Polycarbonate lấy sáng, tiết kiệm năng lượng và cải thiện vi khí hậu vùng nhiệt đới.
- Công trình có khả năng kết nối mạnh mẽ với cộng đồng, linh hoạt về công năng tổ chức sự kiện, triển lãm, giao lưu văn hóa và giáo dục trải nghiệm cho nhiều nhóm đối tượng.

Điểm yếu:

- Hình khối mái lớn và dài tuy tạo điểm nhấn nhưng cũng có thể gây khó khăn trong thi công và đòi hỏi giải pháp kết cấu phức tạp, yêu cầu kỹ thuật cao.
- Một số không gian chức năng chưa khai thác triệt để yếu tố tương tác hoặc còn mang tính trưng bày đơn thuần.
- Giải pháp thoát nước cần được nghiên cứu kỹ hơn để đảm bảo tính thẩm mỹ và hiệu quả lâu dài, đặc biệt trong điều kiện mưa lớn tại Tây Nguyên.

4.3 Đề xuất và kiến nghị

Hiện nay, nhu cầu trải nghiệm văn hóa, du lịch gắn liền với bản sắc địa phương và yếu tố cảm giác – cảm xúc đang ngày càng tăng cao. Trong bối cảnh Buôn Ma Thuật được định hướng trở thành “thủ phủ cà phê” của Việt Nam, việc đầu tư các công trình có khả năng truyền tải chiều sâu văn hóa cà phê một cách sinh động, sáng tạo và gần gũi với cộng đồng là điều cần thiết.

Với vị trí đặc thù – nơi hội tụ các giá trị văn hóa Tây Nguyên, thiên nhiên nguyên sơ và những di sản kiến trúc dân gian như nhà rông, nhà dài, Buôn Ma Thuật hoàn toàn có thể trở thành điểm đến văn hóa – du lịch trải nghiệm đặc trưng về cà phê. Việc thiết kế bảo tàng cà phê không chỉ đơn thuần là trưng bày hiện vật, mà còn cần được nhìn nhận như một không gian đa giác quan, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng, phát triển du lịch bền vững, và định hình bản sắc địa phương trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

ICOM – International Council of Museums (Các bộ tài liệu hướng dẫn thiết kế bảo tàng theo tiêu chuẩn quốc tế.)

UNESCO Guidelines for Museums (Tài liệu tham khảo khi xây dựng bảo tàng gắn với văn hóa bản địa như cà phê Buôn Ma Thuột.)

"Museum Design" – bản PDF hoặc sách của tác giả **Jim Richardson** hoặc **Suzanne MacLeod** (Tài liệu tham khảo kiến trúc bảo tàng hiện đại, trải nghiệm tương tác.)

Thiết kế bảo tàng thế giới cà phê của Trung Nguyên (công trình tiệm cận nhất với đề tài đồ án đang làm)

Trung tâm quảng bá và nghiên cứu cà phê Arabica – Đà Lạt (Đồ án giải khuyến khích Loa Thành 2020)

Trung tâm lưu giữ và biểu diễn nghệ thuật ca nhạc huế “cổ nhạc huế” (đồ án tốt nghiệp của sinh viên kiến trúc)

Và các tài liệu quy chuẩn có liên quan:

- Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050
- QCVN 06:2022/BXD – *An toàn cháy cho nhà và công trình*
- QCVN 01:2021/BXD – *Quy chuẩn quy hoạch xây dựng*
- QCVN 10:2014/BXD – *Xây dựng công trình có người khuyết tật tiếp cận sử dụng*
- TCVN 4319:2012 – *Nhà và công trình công cộng – Nguyên tắc thiết kế*
- TCVN 9401:2012 – *Thiết kế bảo tàng – Yêu cầu kỹ thuật*
- TCVN 2622:1995 – *Phòng cháy chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế*